

VAI TRÒ CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CỦA DÂN TỘC SÁN DIU Ở HUYỆN ĐẢO VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

Trần Quốc Hùng

Học viện Dân tộc
Email: hungtq@hvd.edu.vn

Ngày nhận bài: 15/5/2020
Ngày phản biện: 22/5/2020
Ngày tác giả sửa: 27/5/2020
Ngày duyệt đăng: 09/6/2020
Ngày phát hành: 21/6/2020

DOI:
<https://doi.org/10.25073/0866-773X/427>

Nhận thức sâu sắc về vai trò của cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của các dân tộc, bài viết tập trung phân tích thực trạng bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của người Sán Diu ở huyện đảo Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh thông qua các thông tin điều tra thực địa, của các cuộc phỏng vấn sâu, điều tra xã hội học... Từ đó, làm rõ vai trò của cộng đồng vừa là chủ thể sáng tạo, nuôi dưỡng và trao truyền di sản văn hóa, vừa có vai trò tự chủ, tự quản, tự quyết các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa tại cộng đồng. Ngoài ra, bài viết cũng phân tích những yếu tố tác động và định vị các nguồn lực góp phần bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa của người Sán Diu, trong giai đoạn hiện nay.

Từ khoá: Vai trò cộng đồng; Bảo vệ và phát huy; Giá trị văn hóa; Người Sán Diu; Huyện đảo Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

1. Đặt vấn đề

Vai trò của cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa (DSVH) đã luôn được các nhà quản lý, các nhà khoa học quan tâm nghiên cứu. Nhận diện và đánh giá đúng vai trò của cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị DSVH đòi hỏi phải có cái nhìn khách quan, toàn diện, dựa vào các luận cứ khoa học xác đáng.

DSVH của người Sán Diu là chất keo gắn kết các thành viên trong cộng đồng, tạo nên một cộng đồng đoàn kết, vững mạnh. Tuy nhiên, sự phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) trong những năm đổi mới và quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa đã và đang tác động mạnh mẽ đến DSVH của người Sán Diu. Những biến đổi văn hoá đang diễn ra theo nhiều hướng, tác động đến đời sống cộng đồng. Vấn đề đặt ra hiện nay với các cơ quan quản lý nhà nước và cộng đồng trong quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị DSVH người Sán Diu là cần làm như thế nào để các giá trị di sản luôn trường tồn và phát huy giá trị trong đời sống đương đại.

2. Tổng quan nghiên cứu

Bảo vệ và phát huy giá trị DSVH là vấn đề luôn được các quốc gia và các nhà khoa học quan tâm nghiên cứu nhằm bảo tồn các giá trị văn hóa không bị mai một, biến mất do tác động của con người và môi trường. Điển hình cho mỗi quan tâm này

là Công ước UNESCO năm 2003 về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể. Ở Việt Nam, Quốc hội đã ban hành Luật Di sản văn hóa (năm 2001) và các văn bản dưới luật về DSVH đều đề cao vai trò của cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị DSVH. Ngoài ra, còn có công trình sách “Quản lý nhà nước và vai trò cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể” (Hiền, 2017); “Cộng đồng: Khái niệm, cách tiếp cận và phân loại trong nghiên cứu” (Tung, 2009); “Tài liệu tập huấn phương pháp tiếp cận phát triển cộng đồng dựa vào nội lực và do người dân làm chủ (Phương pháp tiếp cận ABCD)” (Trung tâm Trao đổi giáo dục Việt Nam, 2012); “Phát triển văn hóa dựa vào cộng đồng: các tranh luận lý thuyết và thực tiễn” (Quang, 2018)...

Nghiên cứu về DSVH dân tộc Sán Diu đã có một số công trình nghiên cứu tiêu biểu như: Ma Khánh Bằng (1983), “Người Sán Diu ở Việt Nam”; Diệp Trung Bình (2002), “Lễ hội cổ truyền các dân tộc Hoa, Sán Diu ở Việt Nam”; Trần Văn Hà (2000), “Lễ cấp sắc của người Sán Diu”; Lâm Quang Hùng (2001), “Người Sán Diu ở Vĩnh Phúc”... Tuy nhiên, phần lớn các nghiên cứu chỉ dừng ở việc miêu tả dân tộc chí về văn hóa truyền thống của dân tộc Sán Diu mà chưa đánh giá, phân tích vai trò cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị DSVH người Sán Diu. Nghiên cứu này đi sâu bàn luận vai trò của cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị DSVH người

Sán Diu tại huyện đảo Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp điền dã dân tộc học, phương pháp điều tra xã hội học, phỏng vấn sâu tại cộng đồng người Sán Diu ở huyện đảo Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh nhằm thu thập các thông tin khoa học.

Các thông tin, dữ liệu được sử dụng trong bài viết là kết quả của cuộc điều tra xã hội học và phỏng vấn sâu 213 người Sán Diu vào tháng 10 năm 2019 tại huyện đảo Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Theo kết quả điều tra xã hội học, tác giả quan tâm đến vai trò cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị DSVH với các thành tố như: món ăn truyền thống; kiến trúc nhà truyền thống; bố trí nhà truyền thống; trang phục truyền thống; tiếng nói; lễ cấp sắc; lễ tết truyền thống; lễ Đại phan; dân ca; cưới xin; mừng sinh nhật; tang ma; bài thuốc dân gian của người Sán Diu.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Vai trò chủ thể của cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của người Sán Diu ở huyện đảo Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

“Chủ thể văn hóa là các cộng đồng, nhóm người hoặc cá nhân sở hữu, thực hành và sáng tạo DSVH phi vật thể” (Lý, 2015). Công ước “Bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa” của UNESCO đã khẳng định vai trò quan trọng của cộng đồng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị DSVH “không có văn hóa nếu không có người dân và cộng đồng”. Đồng thời, Công ước khẳng định, văn hóa là sản phẩm của con người sáng tạo ra trong quá trình sinh hoạt, lao động và các sản phẩm văn hóa quay trở lại phục vụ nhu cầu đời sống của nhân dân. Văn hóa chính là tài sản của cộng đồng, do cộng đồng sáng tạo, nuôi dưỡng và trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, tạo nên bản sắc văn hóa riêng của từng dân tộc. Do vậy, cộng đồng chính là chủ thể sáng tạo, cũng là chủ sở hữu DSVH. Chủ thể DSVH có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng, khẳng định chủ thể có bản sắc riêng, thuộc về cộng đồng chứ không pha lẫn sắc thái văn hóa với cộng đồng khác.

Tỉnh Quảng Ninh có 04 thành phần dân tộc thiểu số (DTTS) (Dao, Tày, Sán Diu, Sán Chay) với số dân trên 15.000 người, sinh sống mật cư thành cộng đồng làng bản, cư trú đan xen nhau, như: Ở huyện Đông Triều, người Sán Diu cư trú cùng người Tày; huyện Đàm Hà người Sán Diu cư trú cùng người Dao Thanh Phán; huyện Vân Đồn người Sán Diu cư trú cùng người Dao... Trong quá trình sinh sống, lao động sản xuất, mỗi dân tộc có sắc thái văn hóa riêng được thể hiện qua không gian cư trú, văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể. Các giá trị văn hóa

của mỗi dân tộc được chính cộng đồng gìn giữ và phát huy. Trong quá trình cư trú đan xen lâu đời, các giá trị văn hóa của mỗi dân tộc được thể hiện rõ qua sắc thái riêng của mỗi dân tộc, song bên cạnh đó, cũng tiếp thu linh hoạt, sáng tạo các giá trị văn hóa của các dân tộc cận cư.

Kết quả điều tra xã hội học tại xã Bình Dân, huyện Vân Đồn¹ cho thấy: Khi được hỏi ông/bà có hiểu biết về phong tục, tập quán ở các thành tố văn hóa vật thể và phi vật thể (món ăn truyền thống; kiến trúc nhà truyền thống; bố trí nhà truyền thống; trang phục truyền thống; tiếng nói; lễ cấp sắc; lễ tết truyền thống; lễ Đại phan; dân ca; cưới xin; mừng sinh nhật; tang ma; bài thuốc dân gian) của người Sán Diu, 213 người được phỏng vấn đã thể hiện quan điểm, hầu hết trả lời ở mức độ “biết rất nhiều” và “biết nhiều”. Lấy hai mức độ này cộng lại cho kết quả trên 50% người được phỏng vấn trả lời biết về phong tục tập quán của dân tộc, như: Hiểu biết của ông bà về món ăn truyền thống có 80/213 người (chiếm 37,6%) trả lời ở mức độ “biết rất nhiều”; 75/213 người (chiếm 35,2 %) trả lời ở mức độ “rất nhiều”. Tiếng nói có 74/213 người (chiếm 34,7%) trả lời ở mức độ “biết rất nhiều”; 87/213 người (chiếm 40,8%) trả lời ở mức độ “rất nhiều”. Tang ma truyền thống có 150/213 người (chiếm 70,4%) trả lời ở mức độ “biết rất nhiều”; 46/213 người (chiếm 21,6%) trả lời ở mức độ “rất nhiều”. Tuy nhiên, có một số thành tố văn hóa khi được phỏng vấn người dân trả lời ở mức độ “biết ít” hoặc “biết rất ít”, như: Bố trí nhà truyền thống có 63/213 người (chiếm 29,6%) trả lời ở mức độ “biết ít”; 17/213 người (chiếm 8,0%) trả lời ở mức độ “biết rất ít”. Dân ca có 51/213 người (chiếm 23,9%) trả lời ở mức độ “biết ít”; 18/213 người (chiếm 8,5%) trả lời ở mức độ “biết rất ít”. Bài thuốc dân gian có 73/213 người (chiếm 34,3%) trả lời ở mức độ “biết ít”; 48/213 người (chiếm 22,5%) trả lời ở mức độ “biết rất ít”.

Kết quả trên cho thấy, về cơ bản các giá trị văn hóa truyền thống vẫn được cộng đồng người Sán Diu ở huyện đảo Vân Đồn gìn giữ bảo vệ và phát huy, nhưng mức độ hiểu biết về DSVH có sự khác nhau về độ tuổi, cụ thể như: Ở ba độ tuổi từ 41 đến trên 60 tuổi (từ 41-50 tuổi; 51-60 tuổi; trên 60 tuổi) thì mức độ hiểu biết về phong tục, tập quán (các thành tố của DSVH) tốt hơn nhiều so với hai độ tuổi còn lại (ở độ tuổi từ 18 tuổi đến 40 tuổi). Điều đó cho thấy các giá trị DSVH của người Sán Diu vẫn được cộng đồng gìn giữ và coi đó là tài sản vô giá của dân tộc. Bên cạnh đó, cũng nói lên một thực tế là trong giới trẻ hiện nay, nhiều người còn chưa hiểu

¹ Điều tra Xã hội học tại xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh vào tháng 8 năm 2019.

biết nhiều về phong tục, tập quán của dân tộc mình.

Là DTTS có số dân không nhiều, nhưng các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Sán Dìu không chỉ được khẳng định trong cộng đồng người Sán Dìu mà lan tỏa đến các dân tộc khác như: Tại khu du lịch tâm linh Tây Thiên (huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc), nhân viên mặc trang phục truyền thống dân tộc Sán Dìu phục vụ khách du lịch; lễ hội Đại Phan - lễ hội tín ngưỡng lớn nhất của người Sán Dìu được người Dao Thanh Phán (huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh) xin Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh cấp phép thực hiện vào năm 2015; tại các khu du lịch ở thành phố Hạ Long, Vân Đồn, đặc biệt các khu dân cư, thực khách dễ dàng thưởng thức các món văn truyền thống của người Sán Dìu như: Bánh bạc đầu, Tày lòng ết, bánh lá ngải, khâu nhục... được chính tay người Sán Dìu hay các dân tộc khác thực hiện. Như vậy, vai trò chủ thể văn hóa của cộng đồng người Sán Dìu trong bảo vệ và phát huy giá trị DSVH không chỉ trong cộng đồng mà lan tỏa đến dân tộc khác. Xét trên phương diện mối quan hệ giữa sáng tạo văn hóa và sử dụng, thụ hưởng văn hóa, thì cộng đồng người Sán Dìu là chủ thể sáng tạo, các cộng đồng dân tộc khác sinh sống trên địa bàn là chủ thể khai thác, sử dụng và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đó. Các giá trị văn hóa đó trở thành nguồn lực nội sinh thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Qua đây, ta thấy vai trò chủ thể văn hóa của cộng đồng người Sán Dìu ở tỉnh Quảng Ninh nói chung và huyện đảo Vân Đồn nói riêng, luôn được khẳng định và phát huy trong mọi bối cảnh, thông qua quá trình giao lưu, tiếp xúc văn hóa, các giá trị DSVH ngày càng được củng cố, làm giàu thêm kho tàng DSVH của người Sán Dìu.

4.2. Vai trò của cộng đồng trong sáng tạo và phát huy di sản văn hóa người Sán Dìu ở huyện đảo Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

Sáng tạo văn hóa gắn liền với quá trình phát triển, vì sáng tạo văn hóa làm cho các giá trị văn hóa trở nên hoàn thiện, phù hợp hơn với từng môi trường văn hóa trong những bối cảnh cụ thể. Tiếng nói và chữ viết là tiêu chí đầu tiên để xác định thành phần của một dân tộc, bởi đó là hệ thống tín hiệu để nhận biết và truyền đạt thông tin. Tiếng Sán Dìu nói theo thổ ngữ Quảng Đông (Trung Quốc) và đã mượn hệ chữ Hán để sáng tạo, ký âm cho ngôn ngữ Sán Dìu. Chữ Nôm - Sán Dìu chỉ được sử dụng trong phạm vi hẹp ở những người thầy cúng, thầy thuốc, thường được dùng trong các bài cúng, sách phong thủy, ghi chép các bài thuốc dân gian.

Trong quá trình Latin hóa, người Sán Dìu đã mượn ký tự Latin để ghi âm tiếng Sán Dìu. Hệ chữ

đó được cộng đồng ứng dụng nhiều trong việc ghi các bài hát dân ca. Ưu điểm của chữ hệ Latin là hầu hết mọi người đều có thể đọc và ghi chép, tuy nhiên hạn chế của hệ chữ Latin khi ký âm tiếng Sán Dìu là chỉ mang tính tương đối, chưa có sự thống nhất và chưa có những ký tự chuyên biệt để ký âm tiếng Sán Dìu một cách khoa học.

Năm 2000, tác giả Nguyễn Thị Kim Thoa là người đầu tiên nghiên cứu một cách bài bản về “Hệ thống ngữ âm tiếng Sán Dìu” trong luận án Tiến sĩ Ngôn ngữ học tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia Hà Nội). Sau đó, tác giả đã công bố cuốn sách “Ngữ âm tiếng Sán Dìu” (Thoa, 2018). Năm 2018, Trung tâm Nghiên cứu Bảo tồn và phát triển văn hóa Sán Dìu đã phối hợp với TS. Nguyễn Thị Kim Thoa đến các địa phương hướng dẫn và trao đổi với cộng đồng về tiếng Sán Dìu.

Di sản dân ca của người Sán Dìu ở huyện đảo Vân Đồn rất phong phú và đa dạng, được cộng đồng ứng tác và truyền miệng qua bao đời nay. Trong quá trình sáng tạo và lưu truyền các bài dân ca, người Sán Dìu không chỉ truyền cho các thế hệ sau bằng hình thức truyền miệng mà những thầy cúng, thầy thuốc, những người biết chữ Nôm - Sán Dìu đã ghi chép lại thành những cuốn ca thư cổ. Nói đến dân ca là nói đến các lời ca của mẹ ru con trên lưng, chị ru em trong nôi, bà ru cháu bên bếp lửa, hay các bài giao duyên, hẹn hò của các nam thanh nữ tú trong hội xuân, ngày cưới... Nhưng trong bối cảnh hiện nay, để làm phong phú hơn kho tàng dân ca của cộng đồng và phù hợp với đời sống, cộng đồng đã sáng tác thêm nhiều bài dân ca mới ca ngợi Đảng, Bác Hồ và sử dụng các giai điệu, niêm luật của dân ca truyền thống.

Trong nhiều lần điền dã tại huyện đảo Vân Đồn, đặc biệt ở xã Bình Dân, tác giả đã sưu tập được 30 bài dân ca sáng tác mới, trong đó có 22 bài ca ngợi Đảng, Bác Hồ; 08 bài ca ngợi việc phát triển kinh tế, đời sống âm no. Tham chiếu với số lượng các bài dân ca theo lời mới tại các địa phương khác như: Xã Na Quán, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên là 57 bài, trong đó có 35 bài ca ngợi Đảng, Bác Hồ; 22 bài ca ngợi việc phát triển kinh tế, đời sống âm no. Xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc có 34 bài dân ca sáng tác mới, trong đó có 24 bài ca ngợi Đảng, Bác Hồ; 10 bài ca ngợi việc phát triển kinh tế, đời sống âm no. Qua đó, cho thấy sự sáng tạo của người dân và cộng đồng là không ngừng. Sự sáng tạo này đã góp phần làm phong phú thêm kho tàng DSVH của người Sán Dìu huyện đảo Vân Đồn nói riêng và người Sán Dìu ở Việt Nam nói chung.

Môi trường nuôi dưỡng các giá trị DSVH của

người Sán Diu luôn được thay đổi cho phù hợp với xu hướng hiện nay như: Loại hình dân ca đối đáp giao duyên với môi trường diễn xướng truyền thống thường ở các con suối, bìa rừng, trên nương, dưới đồng... Hiện nay, để phù hợp với đời sống hiện đại, các không gian hát được mở rộng tại nhà sinh hoạt văn hóa cộng đồng, tại các sự kiện trình diễn, quảng bá văn hóa... Trong những năm gần đây, việc đưa di sản vào trường học được chính quyền xã Bình Dân và các ban ngành của huyện Vân Đồn quan tâm đặc biệt. Nhà trường đã bố trí thời gian hợp lý để các nghệ nhân dạy học sinh học tiếng Sán Diu, học hát dân ca Sán Diu. Việc tạo ra môi trường nuôi dưỡng và phát huy các giá trị DSVH ngày càng đa dạng giúp cho các giá trị DSVH luôn có cơ hội được trao truyền cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

Kết quả điều tra xã hội học tại xã Bình Dân, huyện Vân Đồn cho thấy, khi được hỏi “Theo ông/bà, những giá trị văn hóa nào của người Sán Diu hiện nay được gia đình ông/bà còn lưu giữ?” thì 213 người được phỏng vấn đã bày tỏ quan điểm về các thành tố văn hóa vật thể đã bị mai một nhanh chóng như: Nhà cửa có 40/213 người trả lời “thay đổi nhiều”, chiếm 23,0%; 104/213 người trả lời ở mức độ “hoàn toàn thay đổi”, chiếm 48,8%. Trang phục truyền thống có 29/213 người trả lời “thay đổi nhiều”, chiếm 13,6%; 144/213 người trả lời ở mức độ “hoàn toàn thay đổi”, chiếm 67,6%... Ngược lại, các giá trị văn hóa phi vật thể được người phỏng vấn trả lời ở các mức độ “không thay đổi” và “ít thay đổi” ở mức cao, cụ thể: Lễ cấp sắc ở mức độ “không thay đổi” có 135/213 người (chiếm 60,6%); ở mức độ “ít thay đổi” có 23/213 người (chiếm 10,8%). Mừng sinh nhật ở mức độ “không thay đổi” có 129/213 người (chiếm 63,4 %); ở mức độ “ít thay đổi” có 36/213 người (chiếm 16,9%). Tang ma ở mức độ “không thay đổi” có 158/213 người (chiếm 74,2 %); ở mức độ “ít thay đổi” có 23/213 người (chiếm 10,8%).

Trong bối cảnh hiện nay, đời sống của người dân được nâng cao, các tiện ích, tiện nghi về đồ dùng, trang thiết bị sản xuất và sinh hoạt hiện đại dần thay thế cho các đồ dùng, vật dùng truyền thống, nên các giá trị văn hóa vật thể cũng thay đổi nhanh chóng. Tuy nhiên, các giá trị văn hóa phi vật thể như: Tín ngưỡng dân gian, lễ hội, món ăn truyền thống... đã đi vào tâm thức của cộng đồng vẫn là những món ăn tinh thần không thể thiếu trong đời sống văn hóa của cộng đồng người Sán Diu ở huyện đảo Vân Đồn.

4.3. Vai trò của cộng đồng trong việc trao truyền di sản văn hóa người Sán Diu ở huyện đảo Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

DSVH là tài sản chung của cộng đồng, được cộng đồng gìn giữ và trao truyền từ thế hệ này sang

thế hệ khác. Việc trao truyền DSVH cũng được thể hiện ở hai cấp độ khác nhau. Một là, trao truyền các giá trị văn hóa truyền thống thường nhật như phong tục tập quán, sinh hoạt đời sống, lao động sản xuất được con cháu học tập, tiếp thu qua việc ông bà, cha mẹ và cộng đồng dạy dỗ, hướng dẫn thường ngày. Hai là, việc trao truyền các tri thức văn hóa mang tính kỹ thuật, kỹ năng như các bài thuốc gia truyền, cách thực hành tín ngưỡng, kỹ thuật trong các loại hình hát dân ca... Việc trao truyền, trước hết là sự truyền dạy của các bậc cao niên, nghệ nhân, người trưởng thành cho các thế hệ con cháu trong gia đình, dòng tộc và cộng đồng. Đối tượng tiếp thu các giá trị DSVH chủ yếu là thế hệ trẻ để bảo tồn và phát huy các giá trị DSVH trong đời sống đương đại.

Hiện nay, việc truyền thừa các giá trị DSVH không chỉ bó hẹp trong gia đình và cộng đồng mà được chính quyền quan tâm đưa di sản vào trường học. Năm 2008, nghệ nhân dân gian Trương Thị Chúc tham gia lớp truyền dạy Soọng cô của người Sán Diu do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (nay là Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh) tổ chức. Đến nay, bà Chúc đã truyền dạy được cho 32 học trò, trong đó, có những học trò tiêu biểu như: Từ Thị Kém, Từ Thị Sinh, Tô Thị Tạ, Dư Thị Ngọc (đều ở thôn Vòng Tre, xã Bình Dân, huyện Vân Đồn). Ngoài ra, trong cộng đồng còn tổ chức các lớp dạy chữ Nôm - Sán Diu do thầy cúng truyền dạy một cách bài bản theo cách thức dạy học truyền thống. Thông qua các bài học, các học viên hiểu sâu sắc về văn hóa dân tộc mình.

Năm 2013, Viện Nghiên cứu Hán Nôm đã phối hợp với chính quyền cấp xã và cộng đồng người Sán Diu ở xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang sưu tầm, nghiên cứu, dịch thuật, lập bảng chữ Sán Diu và tổ chức lớp học tiếng Sán Diu cho chính cộng đồng dân tộc Sán Diu nơi đây. Công tác bảo vệ và phát huy giá trị DSVH không những ở trong cộng đồng, mà còn được các trường học trên địa bàn huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang lồng ghép vào chương trình học tập và sinh hoạt như: Trường THPT Sơn Nam, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã phối hợp cùng với một số hạt nhân văn nghệ ở xã thành lập câu lạc bộ “Tiếng hát Soọng cô”. Câu lạc bộ có 10 học sinh của 3 khối lớp, mỗi tháng sinh hoạt 2 buổi. Các em được truyền dạy những bài hát giao duyên gắn với đời sống sinh hoạt, lao động sản xuất và hát đối đáp trong lễ hội, ngày Tết, ca ngợi quê hương giàu đẹp... Bên cạnh đó, trường còn tổ chức các buổi ngoại khóa với các chủ đề: Thanh niên với việc giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Sán Diu; Hội thi tiếng hát Soọng cô... Đây là sân chơi lành mạnh, bổ ích, góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn

hóa dân tộc.

Những nỗ lực của cộng đồng người Sán Dìu trong bảo vệ và phát huy giá trị DSVH đã đạt được những kết quả bước đầu, tuy nhiên, cũng có không ít cá nhân không mặn mà, thậm chí thờ ơ với DSVH của cha ông. Kết quả điều tra xã hội học ở xã Bình Dân, huyện đảo Vân Đồn cho thấy, có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, trong đó nổi bật là những nguyên nhân sau: (1) Ông bà, cha mẹ không chú tâm truyền dạy cho con cháu: 194/213 người; (2) Con cháu không chịu học: 165/213 người; (3) Do thiếu kiến thức kinh nghiệm bảo tồn: 160/213 người; (4) Do chính quyền không quan tâm hỗ trợ: 138/213 người; (5) Không phù hợp với lối sống hiện nay: 66/213 người.

Với câu hỏi “Theo ông/bà, con cháu không chịu học những giá trị văn hóa truyền thống của người Sán Dìu do nguyên nhân nào?”, kết quả điều tra cho thấy những nguyên nhân cơ bản sau: (1) Bận công việc, học tập: 178/213 người; (2) Cho rằng lỗi thời, lạc hậu: 143/213 người; (3) Có biết cũng không dùng đến: 113/213 người; (4) Không phù hợp với lối sống hiện nay: 76/213 người. Từ kết quả trên, cho thấy lý do bận công việc và học tập chiếm số lượng lớn, đó cũng là lý do phù hợp với hoàn cảnh đặt ra trong bối cảnh hiện nay. Tuy nhiên, bản chất của quá trình bảo vệ và phát huy giá trị DSVH dân tộc không quá phụ thuộc vào thời gian, kinh phí, không quá khó khăn để học hỏi cũng như truyền dạy, mà vấn đề mấu chốt là thái độ, ý thức và vấn đề tự thân của mỗi thành viên trong cộng đồng, trong việc gìn giữ những giá trị quý báu của ông cha để lại. Do vậy, việc bảo vệ và phát huy giá trị DSVH của người Sán Dìu ở huyện đảo Vân Đồn không đơn giản, nhưng cũng không hẳn là vấn đề khó khăn, phức tạp. Vấn đề nằm ở nhận thức và nhu cầu của cộng đồng, biết khơi dậy niềm tự hào của dân tộc, biết phát huy nội lực của DSVH như một nguồn lực tinh thần, nguồn lực sinh kế mới, tự DSVH hồi sinh mạnh mẽ.

4.4. Vai trò của cộng đồng trong việc tự chủ, tự quản, chủ động trong bảo vệ và phát huy di sản văn hóa người Sán Dìu ở huyện đảo Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

DSVH là sản phẩm của cộng đồng do cộng đồng sáng tạo, tích lũy, duy trì và trao truyền, nên việc DSVH tồn tại và phát triển như thế nào phải do cộng đồng quyết định. Ở đây, vai trò quyết định nằm ở hai cấp độ đó là: 1) Tham gia quyết định cùng với cơ quan quản lý nhà nước về DSVH với những nhiệm vụ cụ thể như: Lựa chọn nghệ nhân để xây dựng hồ sơ nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú, nghệ nhân dân gian; lựa chọn loại hình DSVH vào danh mục

kiểm kê DSVH; quyết định loại hình, tổ chức và phương pháp nào trong việc tổ chức các sự kiện văn hóa tại cộng đồng... Điều này cần có sự thống nhất giữa chính quyền, cộng đồng và các bên liên quan để đi đến quyết định có lợi và hài hòa cho các tổ chức công - tư và cộng đồng. 2) Cộng đồng tự quyết các hoạt động văn hóa truyền thống tại cộng đồng. Vai trò tự quyết của cộng đồng trong quá trình bảo vệ và phát huy giá trị DSVH cũng cần được thể hiện cho phù hợp với thực tiễn, cũng cần có sự bàn luận của cộng đồng và cơ quan quản lý nhà nước về quản lý văn hóa. Tuy nhiên, trong quá trình bảo tồn cần chủ động, linh hoạt và sáng tạo trong từng vấn đề cụ thể, tránh rập khuôn, cứng nhắc dẫn đến làm sai chệch, méo mó các giá trị văn hóa.

Vai trò cộng đồng còn được thể hiện qua tính chủ động, tích cực trong tiếp nhận, nắm bắt các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước. Thực tế cho thấy, nhiều người dân quan tâm đến các văn bản chính sách về văn hóa, tuy chưa hiểu đầy đủ và chi tiết các nội dung chính sách, nhưng cộng đồng cũng nhận thức được tinh thần cơ bản của Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 16/7/1998 của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị Trung ương 9 (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước... Chính sự hiểu biết của người dân và cộng đồng đã giúp cộng đồng nhận thức vị trí, tầm quan trọng của bảo vệ và phát huy giá trị DSVH người Sán Dìu trong đời sống hiện nay, đồng thời khuyến khích họ phát huy các giá trị văn hóa. Cộng đồng nhận thức được việc bảo vệ và phát huy giá trị DSVH người Sán Dìu là vấn đề tự thân của mỗi thành viên trong cộng đồng, chứ không phải việc của chính quyền hay của tổ chức khác.

Cộng đồng Sán Dìu ở huyện đảo Vân Đồn tích cực phối hợp, hợp tác với chính quyền, cơ quan chức năng trong bảo vệ và phát huy giá trị DSVH người Sán Dìu như: Tham gia kiểm kê DSVH, lập hồ sơ nghệ nhân dân gian, các sự kiện văn hóa Đại hội đại biểu DTTS huyện đảo Vân Đồn năm 2019, Hội thi thể dục, thể thao huyện, Canaval Hạ Long, hay phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí Trung ương và địa phương giới thiệu, quảng bá văn hóa truyền thống người Sán Dìu, phối hợp với các cơ quan, nhà khoa học nghiên cứu về văn hóa người Sán Dìu. Vai trò chủ động, tích cực còn được thể hiện khi các tổ chức phi quan phương có những hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị DSVH như:

Câu lạc bộ Soong cô xã Bình Dân định kỳ 02 buổi/tuần tổ chức tập luyện và truyền thừa các bài hát dân ca, các đoạn trích nghi lễ cấp sắc, cưới xin để tham gia các sự kiện văn hóa ở địa phương hay đi giao lưu với các địa phương trong tỉnh như thành phố Cẩm Phả, thành phố Hạ Long và các tỉnh Vĩnh Phúc, Bắc Giang, Thái Nguyên...

Khi được hỏi “Tâm thế của ông/bà, khi địa phương có hoạt động du lịch thì ông/bà và người thân có muốn tham gia vào hoạt động đó để giới thiệu bản sắc văn hóa của dân tộc mình với du khách và tạo ra nghề mới có thu nhập ổn định hay không?”, mức độ trả lời “Rất quan tâm” có 154/213 người trả lời, chiếm 72,3% và 59/213 người trả lời ở mức độ “Quan tâm”, chiếm 27,7%; không có người nào trả lời ở các mức độ “Quan tâm ít” hay “Không quan tâm”. Điều đó cho thấy, cộng đồng rất chủ động, tích cực và sẵn sàng chuyển đổi sinh kế trong bối cảnh mới, khi huyện đảo Vân Đồn trở thành Đặc khu hành chính - kinh tế. Hiện nay, Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn đi vào hoạt động đã thu hút được 386 người dân tộc Sán Diu đến làm việc.

Bên cạnh đó, cộng đồng tự quản DSVH của mình thông qua các quy ước của thôn xóm, đồng thời có các tổ chức thiết chế truyền thống như phường hội (phiêng) tương trợ giúp đỡ nhau. Câu lạc bộ dân ca do những người dân trong cộng đồng yêu thích lập ra và được UBND xã ra quyết định thành lập. Các tổ chức có các quy định, quy ước chung cho thành viên tham gia. Các quy định, quy ước đó có thể bằng văn bản hay không bằng văn bản, nhưng đều được các thành viên chấp hành nghiêm túc.

4.5. Vai trò của cộng đồng trong quảng bá, giới thiệu di sản văn hóa người Sán Diu ở huyện đảo Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

Nhận thức được DSVH là tài sản vô giá, nguồn lực góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH, nên việc khai thác giới thiệu và quảng bá các giá trị DSVH được coi là trách nhiệm, cũng như niềm tự hào của cộng đồng. Bảo vệ và phát huy giá trị DSVH phải gắn với cộng đồng, lấy cộng đồng là trung tâm vì cộng đồng là người sáng tạo và lưu truyền các giá trị văn hóa.

Trong cuộc điều tra xã hội học tại xã Bình Dân, huyện đảo Vân Đồn, câu hỏi được khảo sát là “Ông/bà cho biết những giá trị văn hóa truyền thống của người Sán Diu mà ông bà cảm thấy tự hào?” (Với các thành tố văn hóa như: Văn hóa ẩm thực truyền thống; Kiến trúc nhà truyền thống; Bố trí nhà truyền thống; Trang phục truyền thống; Tiếng nói; Lễ cấp sắc; Lễ tết truyền thống; Lễ Đại phan; Dân ca; Cưới xin; Mừng sinh nhật; Tang ma; Bài thuốc dân gian của người Sán Diu), thì 213 người được phỏng vấn

hầu hết trả lời ở mức độ “Rất tự hào”; “Tự hào”, ví dụ như: Lễ tết truyền thống có 205/231 người trả lời ở mức độ “rất tự hào”, chiếm 96,2%; Món ăn truyền thống có 179/231 người trả lời ở mức độ “rất tự hào”, chiếm 84,0%; Tiếng nói có 189/231 người trả lời ở mức độ “rất tự hào”, chiếm 88,7%...

Có ba hình thức cơ bản mà qua đó, vai trò của cộng đồng trong việc quảng bá, giới thiệu DSVH được thể hiện rất rõ, là: 1) Vai trò của cộng đồng quảng bá, giới thiệu DSVH thông qua bảo tàng; 2) Vai trò của cộng đồng quảng bá, giới thiệu DSVH trong các sự kiện văn hóa; 3) Vai trò của cộng đồng quảng bá, giới thiệu DSVH tại cộng đồng.

Tại Bảo tàng tỉnh Quảng Ninh, DSVH các DTTS nói chung và dân tộc Sán Diu nói riêng đã được quan tâm, chú trọng đầu tư, trưng bày theo từng dân tộc và đây cũng là điểm hấp dẫn thu hút đông đảo khách tham quan. Cách trưng bày tại Bảo tàng tỉnh Quảng Ninh đã giúp khách tham quan có cái nhìn toàn cảnh về văn hóa các DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, các nét sinh hoạt văn hóa tiêu biểu như: Chợ phiên vùng cao Bình Liêu; lễ cấp sắc của người Dao; hát Soong cọ của người Sán Chay; Lâu then của dân tộc Tày; cưới xin của dân tộc Sán Diu... Tuy nhiên, qua quan sát cho thấy, việc trưng bày chưa được khoa học, các hiện vật và nội dung trưng bày dày đặc, chưa thể hiện rõ các đặc trưng DSVH của người Sán Diu. Từ năm 2012 đến nay, mỗi kỳ tổ chức Carnival Hạ Long đều có sự tham gia của các tiết mục nghệ thuật dân gian của các DTTS trong tỉnh như: Múa xúc tép của dân tộc Sán Chay (huyện Bình Liêu); trích đoạn cấp sắc của dân tộc Dao (huyện Hoành Bồ); trang phục Dao Thanh Y, Dao Thanh Phán (phường Tiên Yên, thành phố Uông Bí) và trích đoạn leo gươm, múa hành quang lễ Đại phan của dân tộc Sán Diu (huyện đảo Vân Đồn)... Việc trình diễn các tiết mục văn nghệ dân gian truyền thống của các DTTS trong tỉnh đã tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng các DTTS tỉnh Quảng Ninh nói chung và dân tộc Sán Diu nói riêng. Có thể nói, khát vọng và niềm tự hào của các dân tộc là được thể hiện DSVH của mình ra thế giới với sự chiêm ngưỡng của du khách trong nước và quốc tế, sự giao lưu văn hóa giữa các đoàn nghệ thuật, giữa dân tộc đa số với DTTS, giữa người Việt Nam và các đoàn nghệ thuật quốc tế cùng tham gia biểu diễn tại Carnival. Sắc màu văn hóa của dân tộc Sán Diu và các DTTS trong tỉnh là “món ăn lạ” đặc sắc và hấp dẫn khán giả trong các màn trình diễn nghệ thuật dân gian. Đây là điểm mới kết hợp giữa truyền thống và hiện đại, giúp quảng bá hình ảnh và con người Quảng Ninh với bạn bè quốc tế. Ngoài ra, cộng đồng còn phối hợp với chính quyền các cấp tham gia các đoàn biểu diễn tại các cuộc thi,

liên hoan vùng, toàn quốc do các bộ, ngành Trung ương và địa phương tổ chức.

Trong sinh hoạt cộng đồng, ý thức được DSVH là báu vật của các bậc tiền nhân kết tinh từ ngàn đời, nên việc bảo vệ và phát huy giá trị DSVH được xem là trách nhiệm và nghĩa vụ của mỗi thành viên trong cộng đồng. Việc sáng tạo, nuôi dưỡng và trao truyền luôn được cộng đồng thực hành. Đây là nguồn lực tái tạo sức lao động, phục vụ đời sống tinh thần của cộng đồng. Ngoài ra, các giá trị DSVH là nguồn lực nội sinh thúc đẩy phát triển sinh kế như các hộ gia đình đã phát triển các giá trị văn hóa thành hàng hóa phục vụ nhu cầu thị trường. Minh chứng là các món bánh chưng gù, bánh lá ngải, bánh tày lòng ẹp, bánh bạc đầu, khâu nhục và các cây lương thực, thực phẩm như: Ngô, khoai, sắn, cải xanh, dưa muối... phục vụ khách du lịch ở các bãi biển ở Vân Đồn và chùa Cái Bầu.

Chỉ đạo của Tỉnh ủy Quảng Ninh về công tác dân tộc tại Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 29/5/2013 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác dân tộc trong sự nghiệp phát triển KT-XH nhanh, bền vững gắn với bảo vệ vững chắc quốc phòng - an ninh tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 4071/QĐ-UBND ngày 01/11/2007 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 và Công văn số 1859/UBND-TM4 ngày 26/3/2019 của UBND tỉnh về xây dựng Đề án thành lập các Làng dân tộc thiểu số của tỉnh, trong đó quy hoạch xây dựng làng văn hóa dân tộc Sán Dìu tại huyện Vân Đồn vào năm 2020 là những điều kiện thuận lợi giúp cộng đồng Sán Dìu ở huyện Vân Đồn có nhiều cơ hội bảo vệ và phát huy giá trị DSVH và tạo sinh kế mới góp phần giới thiệu, quảng bá các giá trị DSVH với du khách khi gắn bảo vệ và phát huy giá trị DSVH với phát triển di lịch văn hóa, du lịch cộng đồng.

5. Thảo luận

Cộng đồng thể hiện vai trò chủ thể văn hóa không chỉ trong việc sáng tạo, nuôi dưỡng và trao truyền mà trong thực tiễn các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị DSVH người Sán Dìu ở huyện đảo Vân Đồn luôn biết nắm bắt thông tin, tìm hiểu các cơ chế chính sách của Đảng và nhà nước về DSVH. Sự chủ động, tích cực đó đã giúp cộng đồng tự chủ, tự quản được các hoạt động trong phát triển sản xuất, bảo vệ và phát huy giá trị DSVH, nâng cao mức hưởng thụ đời sống vật chất và tinh thần của người dân và cộng đồng.

Trong thời đại công nghệ thông tin phát triển mạnh, cộng đồng đã phát huy các giá trị DSVH của dân tộc vươn xa hơn khuôn khổ làng xã. Hình ảnh con người, văn hóa Sán Dìu được giới truyền thông đưa vào các sản phẩm phim ảnh, chương trình giới thiệu về DSVH Sán Dìu. Không những thế, DSVH người Sán Dìu ở huyện đảo Vân Đồn còn được quảng bá tại các bảo tàng Trung ương và tỉnh Quảng Ninh; được biết đến tại các sự kiện văn hóa quan trọng của Trung ương và tỉnh Quảng Ninh. Ngay trong cộng đồng, khi huyện đảo Vân Đồn trở thành khu hành chính - kinh tế đặc biệt, thì DSVH người Sán Dìu ngày càng được phát huy gắn với phát triển du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được còn có những hạn chế như: Một bộ phận không nhỏ trong cộng đồng còn chưa thực sự quan tâm đúng mức trong việc bảo vệ và phát huy giá trị DSVH vì họ cho rằng đó là việc của ngành văn hóa, của nhà nước. Thậm chí, họ cho rằng các giá trị DSVH đã trở nên lạc hậu không phù hợp với lối sống hiện nay hay do tác động mạnh mẽ của đời sống, người lớn lo mưu sinh, lớp trẻ lo học hành nên một bộ phận đồng bào không quan tâm đến việc bảo vệ và phát huy giá trị DSVH của chính dân tộc mình.

6. Kết luận

Công tác bảo vệ và phát huy giá trị DSVH là một trong những nhiệm vụ quan trọng của cơ quan quản lý Nhà nước và cộng đồng về DSVH. Trong đó, cộng đồng có vai trò chủ động, tích cực trong các hoạt động duy trì, nuôi dưỡng và trao truyền DSVH cho các thế hệ sau. Tuy nhiên, đến nay vẫn còn tình trạng là chính quyền cơ sở ở một số nơi chưa thực sự sâu sát với các vấn đề thực tiễn, việc tham mưu và thực hiện công tác quản lý nhà nước về DSVH còn chậm triển khai. Bản thân cộng đồng cũng chưa thực sự phát huy được vai trò của mình, thậm chí một bộ phận còn thờ ơ, quay lưng lại với di sản ông cha để lại. DSVH không bị mai một và không bị thất truyền chỉ khi có sự chung tay của cả hệ thống chính trị và cộng đồng.

Vì vậy, để công tác bảo vệ và phát huy giá trị DSVH hiệu quả, ngoài các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, rất cần có sự vào cuộc tích cực, chủ động hơn nữa của cộng đồng - chủ nhân di sản. Trong đó, cần giải quyết tốt các mối quan hệ trong quá trình bảo vệ và phát huy giá trị DSVH, đặc biệt là mối quan hệ giữa quản lý nhà nước và cộng đồng, mối quan hệ giữa bảo vệ và phát huy giá trị DSVH gắn với phát triển kinh tế - xã hội bền vững trong bối cảnh hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế.

Tài liệu tham khảo

- Hiền, N. T. (2017). *Quản lý nhà nước và vai trò cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể*. Hà Nội: Nxb. Văn hóa Dân tộc.
- Loan, N. T. K., & Tân, N. T. (2014). *Quản lý di sản văn hóa* (N. T. K. Loan, Chủ biên). Nxb. Văn hóa Thông tin & Viện Văn hóa.
- Loan, T. T. (2012). Một số mô hình quản lý, tổ chức lễ hội cổ truyền. *Tạp Chí Văn Hoá Nghệ Thuật*, (Số 340), tr.48-53.
- Lý, L. T. M. (2015). Vai trò của chủ thể và cộng đồng trong việc bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể. *Tru cập 22/12/2018*, từ website: <https://www.vanhoanghean.com.vn>.
- Quang, L. H. (2018). *Phát triển văn hóa dựa vào cộng đồng: các tranh luận lý thuyết và thực tiễn*. Hà Nội: Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Sở Văn hoá - Thông tin tỉnh Quảng Ninh. (2007). *Sưu tầm, nghiên cứu, đề xuất giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá dân gian cổ truyền của người Sán Dìu ở tỉnh Quảng Ninh*. Thuyết minh nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh.
- Thoa, N. T. K. (2018). *Ngữ âm tiếng Sán Dìu*. Hà Nội: Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Trung tâm Trao đổi giáo dục Việt Nam. (2012). *Tài liệu tập huấn phương pháp tiếp cận phát triển cộng đồng dựa vào nội lực và do người dân làm chủ (Phương pháp tiếp cận ABCD)*. Kiên Giang.
- Tung, P. H. (2009). Cộng đồng: Khái niệm, cách tiếp cận và phân loại trong nghiên cứu. *Tạp Chí Thông Tin Khoa Học Xã Hội*, (Số 12), tr.21.
- Ủy ban nhân dân huyện Vân Đồn. (2017). *Đề án nghiên cứu, bảo tồn, phát huy giá trị lễ hội Đại phan xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2017-2020*.

THE ROLE OF THE COMMUNITY IN PROTECTING AND PROMOTING THE TRADITIONAL CULTURAL VALUES OF SAN DIU ETHNIC IN VAN DON ISLAND DISTRICT, QUANG NINH PROVINCE

Tran Quoc Hung

Vietnam Academy for Ethnic Minorities
Email: hungtq@hvdt.edu.vn

Received: 15/5/2020
Reviewed: 22/5/2020
Revised: 27/5/2020
Accepted: 09/6/2020
Released: 21/6/2020

DOI:
<https://doi.org/10.25073/0866-773X/427>

Abstract

Deeply aware of the community role in protecting and promoting the cultural heritage values of ethnic groups, the article focuses on analyzing and assessing the situation of protection and promotion of the San Diu people’s cultural heritage values in Van Don island district, Quang Ninh province through information of field surveys, in-depth interviews, sociological surveys... Since then, clarifying the community role as both the subject of creation, nurturing and transmission of cultural heritage, there is the role of autonomy, self-management, self-determination of protection activities and promoting the cultural heritage values in the community. The article also analyzes the impact factors and positioning of human resources contributing to the protection and promotion of the cultural heritage values of San Diu people in the present period.

Keywords

Community role; Protection and promotion; Cultural values; Van Don island district, Quang Ninh province.